

Đạo Đời tương đắc

Đạt Thật



Minh họa: Cọ Trắng

Vào đầu thế kỷ hai mươi, Đức Thượng Đế lâm phạm qua huyền cơ diệu bút tiên gia, chọn mảnh đất Việt Nam gieo hạt giống Cao Đài, khai mở nền tân tôn giáo, để kiến tạo và xây dựng một kỷ nguyên mới – kỷ nguyên thánh đức với những con người thánh thiện – lấy tình thương yêu làm nền tảng, thực thi cơ tận độ trên lập trường thuần chơn vô ngã, thực hiện mục đích Thế đạo đại đồng và Thiên đạo giải thoát, hầu đưa nhơn loại đến chỗ an vui hạnh phúc.

Đức Thượng Đế không bảo chúng ta làm điều gì cho Ngài, mà chỉ khuyên con người hãy tìm phương nâng đỡ, bảo trợ lẫn nhau, để cùng tiến hóa trên nấc thang của tạo hóa, và hạnh hưởng cảnh thái hòa an bình thịnh trị.

“Thượng Đế không kêu gọi con người phụng sự cho Thượng Đế, mà con người hãy cải tạo để xây dựng Thiên đàng cho con người và thế giới ở trên đời.”¹

Danh từ Đạo và Đời được lý giải tùy theo từng trường hợp cụ thể, từ cái lớn không cùng tận đến cái nhỏ không nhìn thấy được. Trong phạm vi của bài viết, cặp từ Đạo và Đời được định nghĩa:

- Đạo là tâm linh.
- Đời là nhân sinh.
- Tương là sự tương quan, tương trợ trong đời sống thường nhật.
- Đắc là được, là đạt đến mục đích chung.

“Đạo và đời phải tương hợp. Tâm linh và nhân sinh không thể tách rời nhau được.”²

Trong tinh thần đó Đức Đông Phương Chưởng Quân để lời nhắn nhủ:

*“Đã là người sanh trong cõi thế,
Đạo với đời liên hệ một thân,
Đạo là thể xác tinh thần,
Đời là ngoại vật muôn phần tương quan.”³*

Qua lời giáo hóa của nhị vị Tôn Sư, giữa đạo và đời hay giữa tâm linh và nhân sinh có mối liên hệ chặt chẽ mật thiết với nhau, ví như hai mặt của một cấu thể, không thể tách rời.

Trong Bát ĐỀ Mục của Đức Khổng Tử có đoạn viết: “Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”, nghĩa là: Muốn ổn định

1. Chư Tiên Khai Đại Đạo, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 14-02 Giáp Dần (07-3-1974).

2. Đức Lý Giáo Tông, Ngọc Minh Đài, 15-4 Kỷ Dậu (30-5-1969).

3. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 15-6 Canh Thân (26-7-1980).

gia đình, dạy khuyên con cháu, người thân trong nhà trở nên chân thiện mỹ, việc làm trước tiên phải trau sửa thân tâm cho được thuần thành đạo đức, và lấy đó làm nền tảng căn bản. Gia đình là tế bào gắn liền mật thiết với nước non dân tộc. Tập hợp nhiều gia đình ổn định hạnh phúc, lẽ tất nhiên đất nước sẽ được phú cường, đời sống nhân dân sung túc, tất cả đều được học hành, cơm no áo ấm, đồng tiến bộ phát triển trên nhiều lãnh vực, và nhiều quốc gia được như thế, tất yếu xã hội nhân loại trên toàn thế giới sẽ được sống trong cảnh hòa bình yên vui tự tại.

Muốn thực hiện được điều đó, trong một quốc gia các cấp lãnh đạo biết thương dân như cha mẹ chăm lo cho con cái về những nhu cầu cần thiết trong đời sống thường nhật; tất cả các thành viên trong gia đình đều giữ đúng cương vị và làm đúng bổn phận được đặt để, có tôn ti trật tự, lớn nhỏ có phép tắc... và giữa con người với nhau có sự tôn trọng lẫn nhau về mọi mặt, theo lẽ tự nhiên, cảnh thái bình an lạc không tạo mà có, mà thành. Như thế, cảnh thiên đàng, cõi niết bàn hiển lộ trước mắt, không phải tìm kiếm cho tốn công nhọc sức.

“Nếu cấp lãnh đạo một quốc gia tự đảm nhận lấy trách nhiệm xem mình như ông cha trong một nước, biết lo chăm sóc đến sự no ấm học hành, sức khỏe, hạnh phúc của nhân dân như chính con cháu của mình trong gia đình; nếu người cha trong một đơn vị gia đình biết lo bổn phận làm chồng, làm cha cho phải đạo; nếu người vợ trong gia đình biết lo hoàn thành bổn phận tề gia nội trợ giúp chồng nuôi con; nếu trong anh em chị em cùng gia đình được thuận hòa hiếu thảo; nếu giữa con người và con người cùng quý mến thương yêu tôn trọng danh

dự tài sản cho nhau, cảnh thái bình an lạc tự nhiên đã có sẵn rồi, không cần phải đi tìm kiếm vận động từ đông sang tây, từ nam sang bắc.”⁴

Đức Lý Giáo Tông dạy:

*“Giữa thế cuộc còn nhiều gian khổ,
Ráng tu hành tự độ độ tha,
Việc đời, việc đạo, việc nhà,
Phải cho tương đắc mới là nên công.”⁵*

Với trọng trách là Anh Cả Vô Vi toàn Đạo, Đức Giáo Tông để lời nhắn nhủ với hàng môn đệ Cao Đài, mỗi một sanh linh cất tiếng chào đời, là chấp nhận đón lấy những thăng trầm, truân chuyên của thế giới nhị nguyên đối đãi. Và Ngài khuyên chúng ta hãy nỗ lực hết khả năng trên đường tu học, song hành hai phía, vừa lo tự cứu đồng thời cứu độ tha nhân. Muốn đạt kết quả khả quan trong việc làm này, đòi hỏi chúng ta phải vén khéo tạo thế chân vạc cho: “Việc đời, việc đạo, việc nhà” không so le, không lồi nhíp, tạo cầu nối hài hòa để trong ấm ngoài êm, ở giữa ổn định. Như thế, là chúng ta đã thực hành trọn vẹn Tam công theo chuẩn mực của tân pháp Cao Đài.

Đức Cao Triều Phát Tiên Bối dạy:

*“Dem giáo lý phong thuần mỹ tục,
Cho muôn dân hưởng phúc thanh nhàn,
Cho người đừng tưởng trái ngang,
Đời đời đạo đạo mà toan nghĩ lằm.”*

4. Đức Vạn Hạnh Thiền Sư, Minh Lý Thánh Hội, 21-8 Tân Hợi (09-10-1971).

5. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 19-02 Bính Dần (28-3-1986).

*Đời với đạo cơ cầm có một,
Đạo với đời nguyên cốt không hai,
Nếu đời không Đạo, đời sai,
Đời sai thì Đạo càng ngày càng chinh.”⁶*

“Giáo là dạy nẻo chỉ đường, lý là lẽ thật chủ trương thái bình.”

Chính giáo lý là nguồn năng lượng vô tận vô biên, một kho tàng văn học vô giá của nhân loại, được chuyển tải qua huyền cơ diệu bút của Tiên gia. Giáo lý thấm nhập vào đại thể nhân loại, tùy theo căn trí của mỗi cá thể mà cảm nhận, mà thực thi hầu đem lại sự quân bình trong mọi hoàn cảnh, mọi lãnh vực của thế giới nhân loại, để con người được sống an lành trong bầu không khí thương yêu đạo đức.

Đạo và đời đều có chung: nền tảng, mục đích, lý tưởng, một nguồn cội từ Đức Thượng Đế. Hãy nắm lấy cái chung, cái một và nguồn cội đó mà ứng dụng vào đời sống hiện hữu. Giáo lý được lồng trong thuần phong mỹ tục, điển hình như đạo phục của người tín đồ Cao Đài là chiếc áo dài và khăn đóng là quốc phục truyền thống của dân tộc Việt Nam. Về mặt nhân sinh thế đạo giáo lý thể hiện trong ngũ luân: Quân minh thần trung, phụ tử hiếu, phu thê tương ái, huynh đệ tương thân, bằng hữu tương tín. Tất cả sẽ đem lại hạnh phúc, bình an cho toàn thể giới nhân loại.

*“Đạo vua tôi cha con chồng vợ,
Bạn anh em gái nọ làm người,
Tề gia trị quốc giúp đời,*

6. Ngọc Minh Đài, 05-01 Bính Ngũ (25-01-1966).

Hi Hiền, hi Thánh, thay Trời dạy dân.”⁷

Đức Cao Triều Tiên Bối dạy:

“Ai lại không sống, không ăn, không mặc, không ở. Ai lại không có gia đình kế tự. Nhưng sự ăn, mặc, ở và xây dựng gia đình theo nếp sống hiền lương đạo đức thanh cao trong sạch. Lúc bấy giờ người đời là đạo, đời đạo đi đôi, chớ nào ai phân tách hai lối hai phương cách biệt.”⁸

Sống ăn mặc ở, xây dựng gia đình là nhu cầu đương nhiên của một nhân sinh tại thế. Tất cả những nhu cầu đó được đáp ứng theo đúng chuẩn mực, lúc đó con người đã nhận biết giá trị thực của đạo lý.

Đạo pháp trường lưu, đời người hữu hạn, thế giới nhân loại đang tiến hóa không ngừng. Cho nên, cần phải có thể hệ chuyển tiếp để tiếp nối sự nghiệp còn lưu lại của các bậc tiền nhân ở cả hai lãnh vực thế sự lẫn đạo sự. Việc thành lập gia thất, xây dựng gia đình là để duy trì nòi giống, phát huy sự nghiệp đời sống nhân sinh đồng thời kiến tạo đạo nghiệp, xây dựng đời sống tâm linh là trách nhiệm và bổn phận chung của nhân loại, đem lại sự quân bình cả hai mặt vật chất và tinh thần trong thế giới loài người như lời dạy của các Đấng Thiêng Liêng.

“Phải đem lại sự quân bình cho cả hai, tâm linh và nhân sinh. Có được sự quân bình ấy thế giới này mới hòa bình, nhơn loại mới an vui thịnh trị.”⁹

7. Đức Hưng Đạo Đại Thánh, Châu Dịch Huyền Nghĩa quyển I, trang 64

8. Thánh thất Bình Hòa, 28-8 Đinh Mùi (01-10-1967).

9. Đức Quan Âm Bồ Tát, Chơn Lý Đàn, 01-4 nhuận Giáp Dần (22-5-1974).

Mỗi người hiện hữu nơi cõi thế, từ cấp lãnh đạo đến hàng thứ dân, ai ở cương vị nào, giữ vai trò gì tùy theo căn trí tiến hóa, trách nhiệm đối với hơn quần xã hội đều là những sứ mạng đã được đặt để. Chúng ta cũng không nên quá chú trọng hình thức bề ngoài, mà đặt trọng tâm và kết quả việc làm đem lại ích lợi thiết thực cho tha nhân, cũng không nhất thiết là phải trong môi trường tôn giáo mới thực hiện được, mà bất cứ nơi đâu, thành phần nào trong xã hội cũng đều làm được, miễn sao có đủ điều kiện và phương tiện cộng với tấm lòng thiết tha phụng sự nhân loại.

“Mỗi người mỗi sứ mạng từ xã hội cho đến đạo giáo đều là sứ mạng Thiên Liêng có đặt để. Không phải cần đến sắc phục hình tướng của người tu hành mới làm được sứ mạng cứu độ quần sanh nếu chưa cải tạo được hoàn cảnh, cũng không cần vào chùa thất mới cứu độ quần sanh nếu thiếu điều kiện hoặc phương tiện.”¹⁰

Đức Thượng Đế lâm phạm lập giáo, chọn mảnh đất Việt Nam để ươm mầm đạo đức, lấy dân tộc Việt làm những hạt giống ban đầu và là những nông phu khởi thủy trong việc vun trồng nuôi dưỡng, gieo rải giống lành trên khắp mọi miền đất nước.

Người tu trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, không phải chán đời ẩn dật theo lối tu yếm thế, mà phải mạnh dạn nhập thế để cứu đời, đem sở học sở trường, sở năng sở hữu góp phần, bằng những việc làm cụ thể, kiến tạo sự nghiệp chung của toàn xã hội.

“Hiện giờ các em là những người hành đạo, đem từ tư tưởng lành, những hạt giống lành, gieo rải đó đây để sửa soạn cho đám mạ giống tốt tươi, đem cấy trên mảnh lương điền của giống dân tộc Việt.

10. Đức Quan Âm Bồ Tát, Chơn Lý Đản, 01-4 nhuận Giáp Dần (22-5-1974).

Các em đừng tưởng rằng vào đạo là tu thân yếm thế, trốn tránh mọi trách nhiệm ở đời. Vì vậy mà các em phải cần xác định lại lập trường, đường lối và mục đích cho phân minh sáng tỏ, để cho thế nhơn thấy rằng: tuy mỗi người mỗi việc khác nhau, nhiệm vụ chung quy cũng là xây dựng nước non hạnh phúc cho đất nước, cho dân tộc.”¹¹

Trong ý nghĩa đó, Đức Quan Âm Bồ Tát để lời khuyên dạy:
*“Đời Đạo hai vai khéo gánh gồng,
Bước bươn Nam Bắc với Tây Đông;
Chung tay góp ý lo gầy dựng,
Đạo nghiệp nên nhờ kẻ chí công.”¹²*

Hiện hữu trong cõi đời, tất cả mọi người đều bình đẳng trước Đức Thượng Đế là Đấng Cha chung của vạn loại. Những ai biết thừa vâng Thánh ý, thuận tùng Thiên lý, biết cội nguồn tổ tiên dân tộc, đời cho nên đời, đạo cho vẹn đạo, biết phụng sự nhân loại trong tinh thần vô công vô kỷ, vô cầu vô danh, theo luật tiến hóa đương nhiên, từ phàm nhân sẽ trở thành hiền nhân, Thánh nhân và được siêu xuất thế gian trở về cõi thiêng liêng hằng thường bất sanh bất diệt.

*“Ai muốn trở nên bậc thánh hiền,
Để hầu siêu thoát cõi thiêng liêng,
Ơn dân chớ phụ ơn nguồn gốc,
Nghĩa nước đừng quên nghĩa tổ tiên.
Đời phải vẹn đời ngoài rẽ cách,
Đạo cần xứng đạo vượt tư riêng,*

11. Đức Đông Phương Chưởng Quân, Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968).

12. Minh Lý Thánh Hội, 08-12 Đinh Mùi (07-01-1968).

*Trải thân phụng sự cho nhân loại,
Chẳng nghĩ công danh chẳng lợi quyền.”¹³*

Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn Hoàng Ngọc Trác, một tiền bối trong nền Đại Đạo ban tặng một bài Thánh thi hàm ý thanh thoát, đầy cảm xúc:

*“Danh không danh, danh còn muôn thuở,
Lợi cho đời, đời nhớ thiên thu,
Vĩ nhân kim cổ bấy chừ,
Nặng tình đại chúng nhẹ tư riêng mình.”¹⁴*

Đức Vạn Hạnh Thiền Sư¹⁵ trong một lần giảng đàn, đem triết lý siêu mầu chỉ dạy cho chư môn đệ, và nhắc lại đôi dòng lịch sử lúc Ngài còn sinh tiền.

“Đạo vô vi, đời vô thường, thế mà các Đấng đã đạt được lý vô vi và vô thường để sống hằng thường trong mọi cái hữu vi. Đó là phi thường, chánh đẳng, chánh giác vậy. Chính Bàn Tăng ngộ nhập chơn lý ấy để xuất thế, thoát trần tiêu dao tự tại và cũng chính chơn lý ấy mà có lần phải nhập thế xây dựng triều đại thanh bình cho nước nhà dân tộc.”¹⁶

13. Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt, Ngọc Minh Đài, 10-5 Giáp Dần (29-6-1974).

14. Vĩnh Nguyên Tự, 06-01 Ất Mão (16-02-1975).

15. Là vị đại công thần đã có công rất lớn trong việc giáo dưỡng và giúp Lý Công Uẩn lên ngôi hoàng đế, lập ra triều đại nhà Lý, tồn tại phát triển hơn hai thế kỷ (1009 - 1225) trị vì trong suốt 216 năm, trải qua 9 đời vua và được khởi nghiệp từ Lý Thái Tổ.

Triều đại nhà Lý để lại 2 dấu ấn lịch sử:

1. Đời đô từ Hoa Lư về Đại La, sau đổi thành Thăng Long.

2. Năm 1054 vua Lý Thánh Tông đổi quốc hiệu từ Đại Cồ Việt thành Đại Việt.

16. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 15-04 Giáp Dần (06-5-1974).

Đất nước lâm nguy thì tất cả mọi thành phần trong xã hội đều có bổn phận và trách nhiệm như nhau, không phân biệt lương giáo. Thiền sư lúc bấy giờ trở thành quốc sư, đem kiến thức của bậc chơn tu đạo đức, hiến một vài kế sách đã thu thập được, góp phần vào việc định quốc an bang, đem lại cuộc sống bình an cho nước nhà, hạnh phúc cho dân tộc.

Công thành thân thoái, đó là lập trường bất thối chuyển của bậc chơn tu đạo đức. Quốc biến gia vong, thất phu hữu trách, đất nước thanh bình, dân tình ổn định, trở về bổn phận của kẻ tu hành, đai cơm bầu nước, hài cỏ gậy tre, thông dong tự tại, danh lợi không màng, quyền quý không ham...Được như thế, vừa làm tròn nghĩa vụ của một công dân đối với tổ quốc, vừa thực hiện sứ mạng thiêng liêng đã được phó thác.

“Đạo đời hai gánh liệu sao xong,

Cho đáng vi nhân giống Lạc Hồng.”¹⁷

Đức Quan Thánh Đế Quân, một bậc trung thần thời Tam Quốc, với những chiến tích vang dội, trung cương nghĩa khí sáng ngời trong lịch sử nhân loại. Với trọng trách trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, ở cương vị Tam Trấn Oai Nghiêm đã để lời gởi gắm:

“Chư hiền đệ muội đừng bao giờ có ý nghĩ này: vào đạo để độc thiện kỳ thân, đóng cửa tự luyện phép màu để chấp cánh bay bổng cung tiên, hoặc vào hang sâu rừng thẳm tịnh luyện nội ngoại công phu để làm tướng Trời dẹp loạn. Nếu trong khi đó, quốc gia mất chủ quyền, non nước suy vi, cửa nhà tan nát, xóm làng tan hoang, dân tộc nô lệ, thì sự tu ấy không có ý nghĩa gì hết.”¹⁸

17. Đức Vạn Hạnh Thiền Sư, Minh Lý Thánh Hội, 21-8 Tân Hợi (09-10-1971).

18. Nam Thành Thánh Thất, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969).

Chư Tiễn Khai Đại Đạo dạy:
*“Nên đời nên đạo hát câu thanh bình.”*¹⁹

LỜI KẾT

Đạo và đời, tâm linh và nhân sinh không thể tách rời nhau, đồng thời có sự tương hợp lẫn nhau, thực hiện phương châm tốt đời đẹp đạo. Theo giáo lý Cao Đài, tâm vật phải được bình hành, không thái quá, không bất cập, giữ được trung Đạo, vừa nhập thế, vừa xuất thế, thuận theo đạo lý.

Qua lời dạy của các Đấng Thiêng Liêng, chúng ta phải tùy hoàn cảnh, điều kiện, phương tiện, sở năng sở hữu, giữ tròn bốn phận vi nhân, thực thi trách nhiệm của hàng môn đệ Cao Đài đối với nhân sanh với đạo, góp phần khiêm tốn vào công cuộc xây dựng đất nước văn minh hiện đại và kiến tạo thanh bình cho thế giới nhân loại được sống trong tình thân đại đồng.

Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế dạy:

“Thầy dạy rõ cho các con hiểu lẽ đời đạo đi đôi, vật chất tinh thần hòa hiệp để các con trong đạo và ngoài đời đều nhận rõ lẽ duy nhất ấy mà chung về với Đạo để hưởng cảnh Thượng ngươn Thánh đức. (...)

Đời Đạo hiệp hòa mới thái bình,

Đời mà không Đạo phải nghiêng chình,

Đạo đời như thể hình theo bóng,

*Đời Đạo liên quan một mối tình.”*²⁰

19. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 14-02 Giáp Dần (07-3-1974).

20. Thánh Huấn Hiệp Tuyển, quyển I, bài 71: “Đời đạo hiệp hòa”.